

Số: 04 /HDLN-SNV-STC-CAT

Sóc Trăng, ngày 06 tháng 11 năm 2013

HƯỚNG DẪN

Thực hiện chế độ, chính sách đối với Phó trưởng Công an xã, Công an viên ở xã trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

Căn cứ Nghị định số 73/2009/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Công an xã;

Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Căn cứ Quyết định số 41/2013/QĐ-UBND ngày 30/10/2013 của UBND tỉnh Sóc Trăng về việc quy định số lượng và chế độ, chính sách đối với Phó trưởng Công an xã, Công an viên ở xã trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng;

Để việc thực hiện chế độ, chính sách đối với Phó trưởng Công an xã, Công an viên ở xã được thống nhất, Sở Nội vụ, Sở Tài chính và Công an tỉnh Sóc Trăng hướng dẫn một số điểm cụ thể như sau:

I. Thực hiện các chế độ chính sách:

1. Trợ cấp theo trình độ chuyên môn:

Phó trưởng Công an xã và Công an viên ở xã đã tốt nghiệp trung học phổ thông (hoặc tương đương) và tốt nghiệp trình độ chuyên môn nghiệp vụ từ trung cấp trở lên thuộc các chuyên ngành: **Luật, An ninh nhân dân, Cảnh sát nhân dân, Quản lý trật tự xã hội ở cơ sở, Văn thư lưu trữ** và một số ngành có liên quan đến lĩnh vực công an ngoài hưởng hệ số phụ cấp, hàng tháng được tỉnh trợ cấp thêm mức hỗ trợ tương ứng với trình độ như sau:

- Người có trình độ đại học hỗ trợ hệ số 1,34;
- Người có trình độ cao đẳng hỗ trợ hệ số 1,10;
- Người có trình độ trung cấp hỗ trợ hệ số 0,86.

2. Chế độ trợ cấp nghỉ việc:

Áp dụng chế độ nghỉ việc một lần đối với Phó trưởng Công an xã và Công an viên ở xã như sau:

a) Mức hỗ trợ: Mỗi năm công tác được hưởng số tiền bằng 01 tháng phụ cấp hiện hưởng (gồm hệ số phụ cấp 1,0 và phụ cấp kiêm nhiệm (nếu có) nhân với mức lương cơ sở); trường hợp có số tháng lẻ dưới 03 tháng không tính, từ đủ 03 tháng trở lên đến dưới 07 tháng, tính bằng $\frac{1}{2}$ năm công tác, từ 07 tháng trở lên tính bằng 01 năm công tác.

Nếu thời gian công tác liên tục từ đủ 15 năm trở lên, nghỉ việc vì lý do chính đáng thì được hưởng trợ cấp 01 lần, cứ mỗi năm công tác được tính bằng 1,5 tháng mức bình quân phụ cấp hiện hưởng.

b) Điều kiện: Nghỉ việc vì lý do sức khỏe, lớn tuổi, điều kiện gia đình khó khăn, lý do khác và không bị kỷ luật.

Phòng Nội vụ phối hợp với Công an huyện, tham mưu cho UBND cấp huyện ra Quyết định trợ cấp chế độ nghỉ việc một lần đối với Phó trưởng Công an xã và Công an viên ở xã sau khi đã thẩm định thời gian công tác và lý do nghỉ việc.

* **Cách xác định thời gian công tác:** Thời gian công tác được tính và cộng dồn khi giữ các chức danh được UBND tỉnh quy định là những người hoạt động không chuyên trách xã, ấp, khóm; Phó trưởng Công an xã và Công an viên ở xã (phải có Quyết định hoặc hợp đồng lao động kèm theo). Thời gian nào đã hưởng chính sách thì không được tính cộng dồn.

* **Hồ sơ nghỉ việc:**

1. Đơn xin nghỉ việc của cá nhân.
2. Bảng kê khai quá trình công tác có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã; (kèm theo các Quyết định phân công công tác theo từng mốc thời gian)
3. Công văn của UBND xã đề nghị UBND huyện ra Quyết định nghỉ việc hưởng chế độ, chính sách; trong đó nêu rõ thời gian được hưởng và kinh phí.

* **Đối với các trường hợp không có hoặc thiếu các quyết định trong thời gian công tác:**

Ngoài bộ hồ sơ nêu trên phải có:

- Tờ TƯỜNG trình của cá nhân nêu lý do không có Quyết định, xác nhận của lãnh đạo Cấp ủy, Ủy ban nhân dân cấp xã cùng công tác trước đây;
- Biên bản của Ban chấp hành Đảng ủy xã hợp xác nhận thời gian có công tác.

3. Chính sách bảo hiểm xã hội:

Phó trưởng Công an xã và Công an viên ở xã không thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, nếu có nhu cầu tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện sẽ được ngân sách nhà nước hỗ trợ bằng mức hỗ trợ cho cán bộ, công chức cấp xã, trên cơ sở hệ số phụ cấp 1,0 nhân với mức lương cơ sở.

4. Thời gian thực hiện: Kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2013.

II. Tổ chức thực hiện:

1. Sở Nội vụ phối hợp với Công an tỉnh hướng dẫn, kiểm tra các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện các chế độ, chính sách đối với Phó trưởng Công an xã và Công an viên ở xã đúng đối tượng; duyệt danh sách năm 2013 và tổng hợp kinh phí đề Sở Tài chính cấp bổ sung về các địa phương.

2. Sở Tài chính cấp kinh phí, hướng dẫn và kiểm tra các địa phương thực hiện chi trả cho đối tượng.

3. Đối với UBND cấp xã:

- Lập danh sách Công an viên ở xã đã tốt nghiệp trung học phổ thông (hoặc tương đương) và có trình độ chuyên môn nghiệp vụ phù hợp như đã nêu ở

trên (kèm bản photo các văn bản, văn bản phân công công tác của UBND cấp xã) gửi về UBND cấp huyện và Sở Nội vụ thẩm định. Kể từ năm 2014, Phó trưởng Công an xã và Công an viên ở xã khi có đủ điều kiện, UBND cấp xã lập thủ tục trình UBND cấp huyện xem xét trợ cấp theo quy định.

4. Đối với UBND cấp huyện:

- Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo Phòng Nội vụ, Phòng Tài chính – Kế hoạch, Bảo hiểm Xã hội và Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn thực hiện tốt hướng dẫn này.

- Để có cơ sở cấp kinh phí năm 2013, cấp huyện tổng hợp 04 mẫu thành 03 bộ gửi về Sở Nội vụ thẩm định **chậm nhất là ngày 25/11/2013**.

- Các trường hợp phát sinh từ ngày 01/01/2014 trở về sau, UBND các huyện, thị xã, thành phố xem xét, phê duyệt danh sách hưởng chế độ trợ cấp trên cơ sở đề nghị của UBND cấp xã và chịu trách nhiệm nếu cấp sai đối tượng.

Riêng chức danh Phó trưởng Công an xã đã thực hiện các chế độ, chính sách nêu trên theo Quyết định số 43/2012/QĐ-UBND ngày 25/9/2012 của UBND tỉnh quy định về chức danh, số lượng và chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ấp, khóm trên địa bàn tỉnh và Hướng dẫn số 03/HDLN-SNV-STC ngày 19/10/2012 của Sở Nội vụ, Sở Tài chính thì UBND cấp xã và huyện không phải lập danh sách và dự kiến nhu cầu kinh phí năm 2013.

Trên đây là nội dung hướng dẫn một số điểm thực hiện Quyết định số 41/2013/QĐ-UBND ngày 30/10/2013 của UBND tỉnh Sóc Trăng; trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh về Sở Nội vụ để bàn cách giải quyết cụ thể. /s/

GIÁM ĐỐC
CÔNG AN TỈNH



Đại tá Đặng Hoàng Đa

GIÁM ĐỐC
SỞ TÀI CHÍNH



Nguyễn Văn Quân

GIÁM ĐỐC
SỞ NỘI VỤ



Trần Thị Tuyết

Nơi nhận:

- UBND huyện, TX, TP;
- P. Nội vụ huyện, TX, TP;
- Lưu: VT, XDCQ (5b).

DANH SÁCH CÔNG AN VIÊN XÃ

HƯỞNG TRỢ CẤP THEO TRÌNH ĐỘ TẠI QUYẾT ĐỊNH SỐ 41/2013/QĐ-UBND NGÀY 30/10/2013 CỦA UBND TỈNH SÓC TRĂNG



1	2	Năm sinh		Thời điểm được cấp bằng TN THPT hoặc tương đương	CMNV			Thời điểm giữ chức danh Công an viên ở xã	Thời điểm hưởng hỗ trợ	Ghi chú
		Nam	Nữ		Trình độ	Chuyên ngành	Thời điểm cấp bằng			
		3	4	5	6	7	8	9	10	11
	1. Xã A									
	Huỳnh Văn H									
	2. Xã B									
									

Duyệt của Sở Nội vụ

....., ngày tháng năm 2013
Thủ trưởng đơn vị

Tên đơn vị ...

Mẫu số 2
Tel: +84



Nhu cầu kinh phí năm 2013 và trợ cấp trình độ chuyên môn, nghiệp vụ theo Quyết định số 41/2013/QĐ-UBND ngày 30/10/2013 của UBND tỉnh Sóc Trăng

Đơn vị tính : 1.000 đồng

TT	Họ và tên	Chức danh	Thời điểm giữ chức danh	Ngày tháng năm tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	Chuyên môn nghiệp vụ			Nhu cầu 1 tháng	Số tháng được hưởng	Tổng nhu cầu đến 31/12/2013	Nhu cầu tham gia BHXH tự nguyện (nếu có)
					Ngày tháng năm tốt nghiệp	Chuyên ngành	Trình độ				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	Nguyễn Văn A	Công an viên xã	10/01/2010	31/5/2010	05/01/2012	Luật	TC	0,86 x 1,150	5	4.945	
2	Nguyễn Văn B	Công an viên xã	07/03/2011	06/03/2011	01/11/2013	Cảnh sát	ĐH	1,1x1150	2	2.530	(1x1150x 5)x17%
3											
4										
5											
6											
7											
8											
9											
10											
11											
12											
13											
Cộng											

Ghi chú: Cột 8
Trung cấp TC
Cao đẳng ĐH
Đại học ĐH

Lập bảng

Ngày... tháng... năm
UBND xã

*
Lawsoft



BẢNG TRUY LĨNH PHỤ CẤP CÔNG AN VIÊN XÃ NĂM 2013

TT	Họ và tên	Chức danh cũ	Chức danh mới	Hệ số phụ cấp cũ			Hệ số phụ cấp mới			Chênh lệch hệ số	Từ tháng năm đến tháng năm	Số tháng truy lĩnh	Mức lương tối thiểu	Tổng số tiền truy lĩnh	Ghi chú
				Công hệ số	Trong đó		Công hệ số	Trong đó							
					Hệ số phụ cấp	Phụ cấp kiêm nhiệm		Hệ số phụ cấp	Phụ cấp kiêm nhiệm						
A	B	C	D	1=2+3	2	3	4=5+6	5	6	7=4-1	8	9	10	11	12
	1. Xã A														
1	Hồ Phương Loan	Công an viên xã	Công an viên xã	0,9	0,9		1,00	1,00		0,10	09-12/2013	4	1.150	460,000	
2	Trần Văn A	Công an viên phụ trách thư ký	Công an viên xã	0,95	0,95		1,00	1,00		0,05	08-12/2013	5	1.150	287,500	
	2. Xã B														

Người lập bảng

*Ghi chú: Cột 11=7*9*10

....., ngày tháng.....năm 2013

Thủ trưởng đơn vị

Mã số * Tel: +

LawSoft

Tên đơn vị:

Mẫu 04



Tổng hợp nhu cầu kinh phí
Thực hiện Quyết định số 41/2013/QĐ-UBND ngày 30/10/2013 của UBND tỉnh Sóc Trăng
Từ ngày 01/8/2013 đến ngày 31/12/2013

ĐVT: 1000 đồng

TT	Đơn vị	Chênh lệch hệ số phụ cấp	Trợ cấp nghi việc (nếu có)			Trợ cấp theo trình độ và BHXH (nếu có)	Tổng nhu cầu kinh phí năm 2013
			Số lượng (người)	Thời gian hưởng chính sách	Thành tiền		
I	2	3	4	5	6	7	8=3+6+7
1	Xã A						
1	Nguyễn Văn A						
2						
II	Xã B						
	Cộng						

..., ngày tháng năm 2013
UBND Huyện (TX, TP)

Ghi chú:

Cột 7: lấy cột 11 + 12 của Mẫu 02 sang

Cột 3 lấy từ cột 11 mẫu 03